

PHỤ LỤC SỐ 06
DANH MỤC MÃ SỐ CÁC CẤP NGÂN SÁCH (CẤP NGÂN SÁCH)
(Kèm theo Quyết định số 33/2008/QĐ-BTC ngày 02 tháng 6 năm 2008
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

1. Nội dung phân loại:

Phân loại theo cấp ngân sách là phân loại dựa trên cơ sở phân cấp quản lý ngân sách nhà nước cho từng cấp chính quyền, nhằm hạch toán đầy đủ, kịp thời các khoản thu, chi ngân sách nhà nước theo từng cấp ngân sách; gồm: Ngân sách trung ương, ngân sách cấp tỉnh, ngân sách cấp huyện, ngân sách cấp xã.

2. Mã số hoá các nội dung phân loại và danh mục mã số cấp ngân sách:

Các nội dung phân loại được mã số hoá 1 ký tự - N_1 , quy định cụ thể như sau:

- N_1 có giá trị bằng 1 dùng để mã số hoá Ngân sách trung ương;
- N_1 có giá trị bằng 2 dùng để mã số hoá Ngân sách cấp tỉnh;
- N_1 có giá trị bằng 3 dùng để mã số hoá Ngân sách cấp huyện;
- N_1 có giá trị bằng 4 dùng để mã số hoá Ngân sách cấp xã;

3. Hạch toán theo mã số cấp ngân sách:

- Đối với thu ngân sách nhà nước:

Đơn vị nộp khoản thu vào ngân sách nhà nước không phải ghi mã số cấp ngân sách. Căn cứ vào chế độ phân cấp nguồn thu ngân sách nhà nước của cấp có thẩm quyền, Kho bạc nhà nước hạch toán mã số cấp ngân sách vào hệ thống kế toán ngân sách nhà nước.

- Đối với chi ngân sách nhà nước:

Các cơ quan, đơn vị khi phát hành chứng từ chi ngân sách nhà nước (giấy rút dự toán hoặc lệnh chi tiền, chứng từ chi ngân sách nhà nước), phải ghi rõ khoản chi thuộc ngân sách cấp nào. Trên cơ sở đó, Kho bạc nhà nước hạch toán mã số cấp ngân sách vào hệ thống kế toán ngân sách nhà nước.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Công Nghiệp